TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **39**/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 07 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/02/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang V, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị Võ Thị Vĩnh L, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Võ Thị Vĩnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Võ Thị Vĩnh L có 02 người con chung là Nguyễn Vĩnh Tân, sinh năm 1997 và Nguyễn Ngọc Thu Ngân, sinh ngày 29/8/2006. Sau khi ly hôn, chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu Ngân. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Thu Ngân theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 650.000 đồng cho đến khi cháu Ngân đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Đối với Nguyễn Vĩnh Tân là người thành niên, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh V được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Võ Thị Vĩnh L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Võ Thị Vĩnh L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Quang V tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và anh V phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015177 ngày 02/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Anh V đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga